

ISSN:1859 - 1868

TẠP CHÍ



Y HỌC VIỆT NAM

VIETNAM MEDICAL JOURNAL



HỘ NGHỊ KHOA HỌC TOÀN QUỐC LẦN THỨ IX NĂM 2020
THE 9TH NATIONAL CONFERENCE ON MEDICAL SCIENCE - 2020

CHỦ ĐỀ - TOPIC
PHÒNG CHỐNG KHÁNG KHÁNG SINH
PREVENTION OF ANTIMICROBIAL RESISTANCE (AMR)

Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 2020
Hanoi, 26th Nov 2020



THÁNG 12 - SỐ 2
2020

TẬP 497

TỔNG HỘI Y HỌC VIỆT NAM
VIETNAM MEDICAL ASSOCIATION
68A Bà Triệu - Hoàn Kiếm - Hà Nội; Tel: 024-39431866
Email: tapchiyhocvietnam@gmail.com; Website: tonghoiyhoc.vn

MỤC LỤC

TẠP CHÍ Y HỌC VIỆT NAM TẬP 497 - THÁNG 12 - SỐ 2 - 2020

VIETNAM MEDICAL JOURNAL N^o2 – DECEMBER - 2020

- | | | |
|-----|--|----|
| 1. | Phẫu thuật điều trị tổn thương búp ngón tay đứt rời bằng phương pháp ghép búp Evaluating the results of fingertips injury which were treated by composite grafting Trần Tiến Lâm, Phạm Thị Việt Dung, Nguyễn Vũ Hoàng, Tạ Thị Hồng Thúy, Vũ Hồng Chiên | 1 |
| 2. | Đánh giá kết quả phẫu thuật nội soi lồng ngực điều trị ung thư phổi không tế bào nhỏ tại Bệnh viện Quân Y 103 Evaluating the results of endoscopic thoracic surgery in the treatment of non small cell lung cancer at 103 Military Hospital Inthavong Vongmixay, Vũ Anh Hải | 5 |
| 3. | Kết quả điều trị răng viêm tủy có hồi phục được chụp tủy gián tiếp bằng Biodentine Results of treatment reversible pulpitis by indirectly pulp capping by Biodentine Nguyễn Thị Thu Thúy, Nguyễn Thế Hạnh | 9 |
| 4. | Giảm mật độ xương và giảm nồng độ oxy máu trên bệnh nhân tim bẩm sinh người lớn Bone density in patients with chd and the difference between cyanosis and cyanosis chd patients Nguyễn Thị Thúy Hoa, Nguyễn Thị Mai Ngọc, Đỗ Doãn Lợi, Kim Ngọc Thanh, Trương Thanh Hương | 12 |
| 5. | Đặc điểm lâm sàng và kết quả điều trị nốt vi hắc tố bẩm sinh vùng mặt bằng phương pháp gián da tự nhiên Clinical and treatment outcome of congenital melanocytic nevi of the face by serial excision Đặng Văn Thành, Nguyễn Bắc Hùng, Phạm Thị Việt Dung, Tạ Thị Hồng Thúy | 17 |
| 6. | Nghiên cứu mối tương quan lâm sàng, X quang ngực giữa hai nhóm bệnh nhân lao phổi kháng Isoniazid có đột biến gen katG và inhA Research of relationship between clinical presentation and chest xray of inh-resistant tuberculosis with katG and inhA mutations Đặng Vĩnh Hiệp, Nguyễn Thiện Nhân | 22 |
| 7. | Tác dụng không mong muốn của điều trị Vinorelbine metronomic ung thư phổi không tế bào nhỏ giai đoạn tiến xa Side effects of Vinorelbine metronomic in advanced - stage non - small cell lung cancer Nguyễn Thị Thái Hòa | 26 |
| 8. | Kết quả điều trị hẹp ống sống thắt lưng - cùng bằng phẫu thuật lối sau có nẹp vít qua cuống sống Results of surgical treatment of degenerative lumbo-sacral spinal stenosis by posterior approach with screw fixation Nguyễn Xuân Trường, Nguyễn Văn Sơn, Nguyễn Vũ Hoàng | 29 |
| 9. | Một số yếu tố liên quan đến kết quả điều trị vi phẫu vỡ túi phình động mạch thông sau Prediction of outcome for microsurgical clipping ruptured posterior communicating artery aneurysms Dương Trung Kiên, Nguyễn Thế Hào, Dương Đại Hà | 32 |
| 10. | Ứng dụng vạt da nhánh xuyên động mạch đùi sâu trong điều trị loét ụ ngồi, mấu chuyển lợn ở một số người Việt Nam trưởng thành Application of the fasciocutaneous flap of deep femoral artery perforator in the treatment of ischial tuberosity and greater trochanter ulcers in some of murure Vietnamese Đặng Xuân Quang, Trần Văn Anh, Vũ Quang Vinh | 35 |
| 11. | Kết quả điều trị dị dạng động tĩnh mạch não vỡ bằng phương pháp phổi hợp nút mạch và phẫu thuật Treatment of ruptured cerebral avm with a combination of preoperative embolization and surgery Phạm Quỳnh Trang, Nguyễn Thế Hào | 38 |

| | |
|--|----|
| 12. Đánh giá kết quả tán sỏi bể thận ngược dòng sử dụng năng lượng Laser Holmium tại Bệnh viện Quân Y 103 Assessing result of retrograde ureteropyelolithotripsy by the holmium laser at 103 Military Hospital | 43 |
| Nguyễn Viết Hiếu, Phạm Quang Vinh, Trần Văn Hinh, Lê Anh Tuấn, Lê Thị Ánh Hường | |
| 13. Đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả của phẫu thuật đặt ống dẫn lưu tiền phòng mini-express điều trị glôcôm góc mở Assessment factors affecting the efficiency of the express mini glaucoma shunt implantation for the treatment of open angle glaucoma | 46 |
| Nguyễn Thị Hoàng Thảo, Trần Anh Tuấn, Vũ Thị Thái | |
| 14. Nhận xét góc nghiêng, góc xoay của lồi cầu xương đùi ở bệnh nhân thay khớp gối toàn phần The tilt angle and rotation angle of femoral condyle in total knee arthroplasty patients | 50 |
| Nguyễn Huy Phương, Trần Trung Dũng | |
| 15. Áp lực công việc của người điều dưỡng và một số yếu tố liên quan tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang năm 2020 Work pressure of nurses and a number of related factors at the Kien Giang General Hospital by 2020 | 55 |
| Nguyễn Thanh Phong, Hà Văn Phúc, Lê Thị Bình | |
| 16. Tỷ lệ huyết thanh dương tính với Toxoplasma gondii và một số yếu tố liên quan ở phụ nữ đến khám thai tại Bệnh viện Từ Dũ năm 2020 The positive rate of Toxoplasma gondii from serum and related factors of pregnant women at Tu Du Hospital in 2020 | 60 |
| Nguyễn La Phương Thanh, Trần Thị Hồng Nguyễn Thị Thanh Nhàn, Nguyễn Trần Uyên Phương | |
| 17. Khảo sát việc sử dụng thuốc chống kết tập tiểu cầu và thuốc chống đông trên bệnh nhân nhồi máu não tại Bệnh viện Đa khoa thành phố Cần Thơ A survey on the use of antiplatelet and anticoagulant medicine on cerebral infarction patients at Can Tho General Hospital | 65 |
| Nguyễn Ngọc Khôi, Nguyễn Thị Mai Hoàng, Lê Ngọc Anh Pha | |
| 18. Kết quả phẫu thuật kết hợp xương nẹp vít điều trị gãy kín thân hai xương cẳng tay tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình Outcomes of screw and plate fixation for closed both-bone forearm fracture at Thai Binh General Hospital | 69 |
| Phạm Đức Hạnh, Vũ Minh Hải, Vũ Minh Hải(B), Trần Hoàng Tùng | |
| 19. Kết quả sớm phẫu thuật ung thư thực quản tại Bệnh viện K cơ sở Tân Triều Early results of minimally invasive esophagectomy in National Cancer Hospital | 72 |
| Nguyễn Duy Thành, Phạm Văn Bình | |
| 20. Khảo sát chiều dày lớp sợi thần kinh quanh đĩa thị trên mắt cận thị ở trẻ em Survey thickness retinal nerve fiber layer around optic disc in myopia eye of children | 75 |
| Ma Doãn Thuyết, Vũ Thị Bích Thuỷ | |
| 21. Đánh giá kết quả phục hồi chức năng vận động chi trên ở bệnh nhân liệt tứ chi do chấn thương tuỷ sống cổ Assessment of the effects of rehabilitation for upper limb motor function in quadriplegia patients due to cervical spinal cord injury | 78 |
| Trần Thái Hùng, Nguyễn Thị Kim Liên | |
| 22. Nghiên cứu đặc điểm hình ảnh hạch cổ bệnh lý trên siêu âm B-MODE Research the imaging characteristics of pathological cervical lymph node on B-MODE ultrasound | 81 |
| Trần Anh Tuấn, Nguyễn Thị Ngọc Ánh | |

| | |
|---|-----|
| 23. Kết quả phẫu thuật thay khớp gối toàn phần ứng dụng các chỉ số góc của lồi cầu xương đùi | 84 |
| Results of total knee arthroplasty using the angles indexes of the femoral condyle | |
| Nguyễn Huy Phương, Trần Trung Dũng | |
| 24. Đánh giá tình trạng rối loạn cương ở bệnh nhân sau phẫu thuật nội soi qua niệu đạo điều trị phì đại lành tính tuyến tiền liệt tại Bệnh viện Da khoa tỉnh Vĩnh Phúc | 88 |
| Evaluation of erectile dysfunction in patients after urethral endoscopy for benign prostatic hyperplasia at Vinh Phuc General Hospital | |
| Hoàng Quỳnh, Nguyễn Quang, Vũ Văn Kiên | |
| Trần Ngọc Định, Vượng Tuấn Khanh | |
| 25. Căn nguyên vi sinh vật của bệnh viêm phổi tái nhiễm ở trẻ em tại Bệnh viện Nhi Trung ương năm 2016 – 2018 | 91 |
| Microbiological cause of re-infected pneumonia in children at National Hospital of Pediatrics 2016 - 2018 | |
| Phạm Ngọc Toàn | |
| 26. Hiệu quả điều trị dự phòng laser trên mắt glôcôm góc đóng tiềm tàng có hội chứng miosis mắt phẳng | 95 |
| The preventive effect of laser in primary angle closure suspect eyes with plateau iris syndrome | |
| Đỗ Tấn, Nguyễn Xuân Hiệp, Nguyễn Đình Ngân, | |
| Nguyễn Thu Hương, Trần Tiên Đạt | |
| 27. Đặc điểm tổn thương mắt ở bệnh nhân dị ứng carbamazepin và allopurinol có hội chứng Steven –johnson và Lyell | 100 |
| Characteristics of eye damage in patients with Stevens-johnson and Lyell syndromes caused of carbamazepin and allopurinol allergy | |
| Nguyễn Minh Hoàng, Hoàng Thị Lâm | |
| 28. Hiệu quả lâm sàng của cốm hạ mỡ máu trên bệnh nhân rối loạn lipid máu thể đàm thấp | 103 |
| The effects of "ha mo mau" granular on patients with disorder of lipidemia | |
| Nguyễn Thị Ngọc Châu, Trần Công Trường, Nguyễn Mạnh Tuyển | |
| 29. Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng bệnh nhân sỏi bể thận có chỉ định tán sỏi ngược dòng tại Bệnh viện Quân Y 103 | 108 |
| Clinical characteristics of renal pelvis stone with indicated retrograde ureteropyelolithotripsy at 103 Military Hospital | |
| Nguyễn Viết Hiếu, Phạm Quang Vinh, | |
| Trần Văn Hinh, Lê Anh Tuấn, Lê Thị Ánh Hường | |
| 30. Kết quả sớm phẫu thuật u thần kinh trung thất tại Bệnh viện K | 111 |
| Early results of surgery for mediastinal nerve tumors at K Hospital | |
| Phạm Thành Trung, Nguyễn Khắc Kiếm | |
| 31. Đánh giá kết quả phẫu thuật nội soi tái tạo hai bó dây chằng chéo trước tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên | 115 |
| Arthroscopic double bundle anterior cruciate ligament reconstruction at Thai Nguyen Center Hospital | |
| Lâm Thanh Hải, Trần Chiến, Nguyễn Thế Anh | |
| 32. Đánh giá kết quả sớm phẫu thuật ung thư tuyến giáp tại Bệnh viện Ung bướu Nghệ An | 118 |
| To evaluate the early clinical outcome of surgical treatment for thyroid cancer at Nghe An Oncology Hospital | |
| Nguyễn Hồng Minh, Lê Chính Đại, Lê Văn Quảng | |
| Ngô Xuân Quý, Ngô Quốc Duy, Ngô Vi Tiến | |
| 33. Tìm hiểu mối liên quan giữa dấu hiệu ST chênh xuống trên điện tâm đồ với tổn thương động mạch vành ở bệnh nhân nhồi máu cơ tim cấp có ST chênh lên | 121 |
| The relationship between the presence of reciprocal ST segment depression in ST elevation myocardial infarction extent of coronary artery disease & left ventricular | |
| Cao Xuân Huy, Nguyễn Thị Bạch Yến | |

| | |
|---|-----|
| 34. Đặc điểm lâm sàng và chụp cắt lớp vi tính ở bệnh nhân có máu tụ dưới màng cứng cấp tính tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc Clinical and computed tomography imaging characteristics in patients with acute subdural hematoma at Vinh Phuc Provincial General Hospital Nguyễn Thanh Nam, Dương Đại Hà, Đinh Văn Hải, Hà Ngọc Linh, Hà Minh Đức, Trần Quỳnh | 125 |
| 35. Tình trạng phản vệ tại Bệnh viện Bạch Mai từ năm 2016 đến năm 2020 Anaphylactic situation in Bach Mai Hospital from 2016 to 2020 Nguyễn Văn Đoàn, Thái Nguyễn Hoàng | 129 |
| 36. Tình trạng thiếu máu và một số chỉ số liên quan ở bệnh nhân ung thư dạ dày giai đoạn II, III được phẫu thuật tại Bệnh viện K Anemia status and some related indicators in patients with stage II & III gastric cancer Lê Phương Anh, Trần Thị Kiều My | 133 |
| 37. Rối loạn chất lượng giấc ngủ đánh giá theo thang điểm pittsburg ở bệnh nhân hội chứng vành cắp tại Viện Tim mạch Việt Nam năm 2019 Evaluation of sleep quality in patients with coronary syndrome by pittsburgh score at the Vietnam heart institute in 2019 Trần Minh Giám, Lê Đình Tùng | 136 |
| 38. Nghiên cứu hình ảnh tai trong trên phim cắt lớp vi tính và cộng hưởng từ ở bệnh nhân điếc bẩm sinh CT and mr imaging of the inner ear with congenital sensorineural hearing loss Phạm Thị Trang Nhung, Cao Minh Thành | 141 |
| 39. Đặc điểm khí máu động mạch ở bệnh nhân đợt cấp bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên The feature of arterial blood gas of patients who had exacerbation of chronic obstructive pulmonary disease in Thai Nguyen Central Hospital Nguyễn Thúy Nga, Phạm Kim Liên | 145 |
| 40. Dánh giá tình trạng khởi phát rung nhĩ sau can thiệp mạch vành ở bệnh nhân hội chứng vành cắp New onset atrial fibrillation post percutaneous coronary intervention Hoàng Tuấn Anh, Nguyễn Ngọc Quang | 148 |
| 41. Đặc điểm lâm sàng, chẩn đoán hình ảnh các khối dị dạng động tĩnh mạch não vỡ được điều trị bằng phương pháp phối hợp nút mạch và phẫu thuật Clinico-radiological features of ruptured cerebral avm treated by surgery combined with previous embolization Phạm Quỳnh Trang, Nguyễn Thế Hào | 153 |
| 42. Nồng độ procalcitonin huyết thanh trong điều trị ở bệnh nhân viêm niêm mạc tử cung sau đẻ tại Bệnh viện Phụ Sản Trung ương Clinical and paraclinical characteristics of patients with postpartum endometritis at National Hospital of Obstetrics and Gynecology Phạm Thị Thanh Thuỷ, Nguyễn Quảng Bác, Phạm Thiện Ngọc, Nguyễn Thị Thanh Hương, Nguyễn Hải Phương, Đoàn Thị Thu Trang, Nguyễn Thị Thu Hà | 157 |
| 43. Phân tích các biến chứng trên bệnh nhân cắt thanh quản bán phần Analyse complications of patients after partial laryngectomy Đặng Hoàng Thạch, Lê Minh Kỳ | 162 |
| 44. Vai trò của NT-proBNP huyết thanh trong tiên lượng phẫu thuật tim bẩm sinh ở trẻ em tại Bệnh viện Nhi Trung ương Value of natriuretic peptide type b in the prognosis of congenital heart surgery in children at the Vietnam National Hospital of pediatrics Ngô Anh Vinh | 166 |

45. Đặc điểm dịch tễ lâm sàng, cận lâm sàng của viêm phổi nặng nhiễm adenovirus tại khoa Điều trị Tích cực Bệnh viện Nhi Trung ương
Clinical and subclinical characteristics of severe adenovirus pneumonia in ICU of the National Children Hospital
Nguyễn Thị Mai Thùy, Tạ Anh Tuấn, Đậu Việt Hùng 170
46. Dánh giá quy trình điều trị viêm quanh khớp vai thể đông cứng bằng vật lý trị liệu kết hợp bài tập có kháng trở
Evaluation of treatment's protocol for frozen shoulder with physiotherapy combined with mild resistance exercises
Nguyễn Trung Trí, Vũ Thị Bích Hạnh 173
47. Dánh giá kết quả kết hợp sóng xung kích trong điều trị bệnh nhân viêm lồi cầu ngoài xương cánh tay
Evaluation of the result of combining shockwaves in treatment of lateral epicondylitis
Trịnh Minh Tú, Phạm Văn Minh 178
48. Ứng dụng trắc nghiệm thắt ngôn "Aphasia Rapid Test" bản tiếng việt trong sàng lọc thắt ngôn trên người bệnh nhồi máu não
Validity of Aphasia Rapid Test Vietnamese version in screening aphasia in ischemic stroke patients
Hoàng Bích Thủy, Vũ Thị Bích Hạnh 181
49. Thực trạng trải nghiệm bắt nạt qua mạng ở học sinh một số trường Trung học phổ thông tại Hà Nội
Experience of being cyberbullied among high school students in Hanoi
Lê Dương Minh Anh, Phạm Thị Lan Chi, Nguyễn Hạnh Ngân, Nguyễn Thùy Linh 185
50. Hiệu quả điều trị dự phòng bằng laser cắt mống mắt chu biên trên mắt Glôcôm góc đóng nguyên phát tiềm tàng không có mống mắt phẳng
Preventive effect of Ipi for pacs eyes without plateau iris syndrome
Đỗ Tân, Nguyễn Xuân Hiệp, Nguyễn Đình Ngân, Nguyễn Thu Hương, Trần Tiến Đạt 189
51. Đặc điểm lâm sàng nang nhầy môi và nang nhái sàn miệng được điều trị bằng bằng phương pháp mở thông vi thể
Clinical features of mucocele of lip and ranula treated using the micro-marsupialization technique
Phạm Thị Cẩm Thơ, Đặng Triệu Hùng, Lê Thị Thu Hải 193
52. Viêm ruột non do bệnh Lupus ban đỏ hệ thống: Báo cáo ca lâm sàng hiếm gặp
Systemic Lupus erythematosus related small bowel diseases: A case report
Nguyễn Xuân Quỳnh, Dương Minh Thắng 197
53. Khảo sát thực trạng lựa chọn phác đồ hạ glucose máu ở các bệnh nhân ĐTD type 2 mới phát hiện tại Bệnh viện Nội tiết Trung ương
Survey on the choices of hypoglycemic drugs for patients with newly diagnosed type 2 diabetes at the National Hospital of Endocrinology
Hoàng Thu Trang, Lê Quang Toàn, Nguyễn Khoa Diệu Vân 200
54. Khảo sát thực trạng kiểm soát tần số thắt ở bệnh nhân rung nhĩ mạn tính không do bệnh van tim tại Viện Tim mạch Quốc gia Việt Nam
Actual survey of rate control in chronic non-valvular atrial fibrillation patients at Vietnam National Heart Institute
Nguyễn Thị Hiền, Trần Văn Đồng 206
55. Nghiên cứu tình trạng tăng enzyme gan ở bệnh nhân Basedow chưa được điều trị tại Bệnh viện Đại học Y Hà Nội
Study of elevation of liver enzymes in untreated basedow patients in Ha Noi Medical University Hospital 208

| | |
|--|-----|
| 56. Khảo sát tình trạng rối loạn chức năng tuyến giáp ở nam giới của các cặp vô sinh Evaluation of thyroid function in males of infertile couples | 213 |
| Nguyễn Thị Thanh Hương, Vũ Bích Nga | |
| 57. Hiệu quả điều trị của thuốc kháng vi rút trực tiếp ở bệnh nhân viêm gan vi rút C mạn kiểu gen тип 1 Efficacy of direct-acting antivirus agents for the treatment of patients with chronic hepatitis C virus genotype 1 | 217 |
| Võ Duy Thông, Bùi Thị Thu Vân | |
| 58. Ứng dụng thang điểm Texas trong đánh giá loét bàn chân ở bệnh nhân đái tháo đường tại Bệnh viện Bạch Mai Texas classification system in assessment of foot ulcers in diabetic patients in Bach Mai Hospital | 220 |
| Đương Mạnh Cường, Lê Bá Ngọc, Nguyễn Khoa Diệu Vân | |
| 59. Sử dụng rượu bia của nam giới tại huyện Bình Lục và Kim Bảng, Hà Nam Alcohol consumption among male adults in Bình Luc and Kim Bình district, Ha Nam province | 225 |
| Lê Đình Luyện, Lê Vĩnh Giang, Đào Thị Minh An, Nguyễn Thị Thu Hường, Phạm Đình Long | |
| 60. Giá trị của cộng hưởng từ trong chẩn đoán rách sụn chêm và đứt dây chằng chéo trên bệnh nhân thoái hóa khớp gối nguyên phát Value of mri in diagnosticmeniscal tears and cruciate ligament rupturein patients with primary knee osteoarthritis | 230 |
| Trần Đăng Khoa, Nguyễn Duy Hùng, Bùi Văn Lệnh | |
| 61. Kết quả phẫu thuật điều trị dị tật thừa ngón cái bàn tay độ IV theo wassel tại Bệnh viện Nhi Trung ương Results of the surgical treatment of bifid thumb type IV of wassel classificationat National Hospital of pediatrics | 233 |
| Huỳnh Bá Sơn Tùng, Hoàng Hải Đức, Trần Chiến | |
| 62. Đặc điểm tổn thương thận cấp ở bệnh nhân ngộ độc cấp Characteristics of acute kidney injury in patients with acute poisoning | 236 |
| Phạm Văn Công, Đặng Thị Việt Hà, Đặng Thị Xuân | |
| 63. Bỏ sót chẩn đoán ung thư dạ dày và một số nguyên nhân Missed diagnosis of gastric cancer and a number of causes | 240 |
| Triệu Thị Xuân, Vũ Trường Khanh | |
| 64. Đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả phục hồi chức năng chi trên của phương pháp mcimt trên bệnh nhân liệt nửa người do nhồi máu não Evaluation of the factors affecting the results of rehabilitation of upper limb of mcimt methode for hemiplegie patients due to cerebral infarction | 244 |
| Phạm Văn Minh, Nguyễn Quang Anh | |
| 65. Triển triển của hở hai lá ở bệnh nhân nhồi máu cơ tim cấp có st chênh lên được can thiệp động mạch vành qua da Ischemic mitral regurgitation in patient with first-onset acute myocardial infarction immediately after primary percutaneous coronary intervention | 248 |
| Đỗ Thị Vân Anh, Phạm Thị Tuyết Nga, Nguyễn Thị Bạch Yến | |
| 66. Kết quả phẫu thuật kết hợp xương bằng nẹp vít điều trị gãy kín đầu trên xương cánh tay tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức Outcome of surgical treatment with internal fixation technique for fractures of proximal humerus at Viet Duc Hospital | 253 |
| Phạm Anh Tuấn, Nguyễn Mạnh Khánh | |
| 67. Kết quả 32 bệnh nhân được phẫu thuật nội soi điều trị ung thư đại tràng góc lách flexure colon cancer Results of 32 patients underwent laparoscopic left colectomy for treatment of splenic | 256 |
| Nguyễn Anh Tuấn, Lê Trung Hiếu, Lê Quang Nhật | |

68. **Dánh giá chất lượng cuộc sống của bệnh nhân sau phẫu thuật cắt thanh quản bán phần trên nhẵn** 259
Evaluated life quality of patients after supracricoid partial laryngectomy
Nguyễn Minh Quỳnh, Lê Minh Kỳ
69. **Dánh giá kết quả điều trị ung thư biểu mô tuyến phổi giai đoạn IV bằng phác đồ Bevacizumab/Carboplatin/Paclitaxel** 263
Assessment of treatment results of stage IV adeno carcinoma lung cancer by Bevacizumab/Carboplatin/Paclitaxel
Đặng Văn Mạnh, Trần Thắng, Phùng Thị Huyền
70. **Dánh giá kết quả xạ trị 3D bệnh nhân ung thư vòm mũi họng giai đoạn T1-2N0M0 tại Bệnh viện K** 267
To evaluate the results of 3D radiation therapy in patients with nasopharyngeal cancer, stage T1-2N0M0 at K Hospital
Phạm Đình Khanh, Ngô Thanh Tùng
71. **Dánh giá kết quả can thiệp cải thiện triệu chứng lâm sàng trên bệnh nhân viêm mũi xoang mạn tính bằng thang điểm VAS** 270
Evaluate the intervention results of clinical symptom improvement on patients with chronic rhinosinusitis by VAS score level
Nguyễn Như Đua, Lương Thị Minh Hương, Trương Việt Dũng
72. **Phân lập exosome từ tế bào tua biệt hóa từ tế bào mono máu dây rốn cảm ứng với interferon- α** 273
Exosome isolation from cord blood-derived, interferon- α -stimulated dendritic cells
Thân Thị Trang Uyên, Tô Thanh Thúy, Phạm Thị Cường, Hoàng Hương Diễm, Bùi Thị Hồng Hué, Hoàng Thị Mỹ Nhung
73. **Thực trạng nhu cầu khám và điều trị tăng huyết áp của người từ 40 tuổi trở lên tại Sơn La năm 2019** 278
Situation of needs and treatment hypertension of people aged 40 year and over in Sonla, 2019
Đỗ Xuân Thụ, Bùi Nhung Hằng, Lương Hữu Dũng, Vũ Thị Đức, Nguyễn Trung Khải, Nguyễn Tiến Sơn, Hà Việt Phương, Phạm Thị Thu Hương, Lê Phương Thúy, Nguyễn Tiến Dũng
74. **Dánh giá hiệu quả của dầu ăn hỗn hợp chứa dầu gạo và dầu ôliu đối với thành phần lipid máu ở người trưởng thành 40-60 tuổi tại Hà Nội** 282
The effect of mixed cooking oil containing rice bran oil and olive oil for dyslipidemia in adults aged 40-60 years in Hanoi
Trương Hồng Sơn, Nguyễn Xuân Ninh, Lưu Liên Hương và các
75. **Phẫu thuật nội soi hỗ trợ điều trị u máu thể hang lan tỏa ở trực tràng: Báo cáo ca bệnh** 287
Laparoscopic-assisted to the treatment of diffuse cavernous hemangioma in the rectum: A case report
Trần Anh Quỳnh, Phạm Duy Hiền, Nguyễn Thị Kim Oanh, Lê Thị Dung
76. **Vai trò nhiễm trùng và vắc xin trong bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính** 289
Nguyễn Văn Thành, Đinh Ngọc Sỹ, Nguyễn Viết Nhung, Lê Tiến Dũng, Chu Thị Hạnh, Tạ Bá Thắng, Đào Ngọc Băng, Nguyễn Đình Duy, Cao Thị Mỹ Thúy, Vũ Văn Thành, Lê Thị Thu Hương, Đỗ Thị Tường Oanh, Phạm Hùng Vân, Nguyễn Trọng Toàn, Trần Thị Tổ Quyên, Võ Phạm Minh Thư